

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú năm 2025

Thực hiện Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 15/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú năm 2025 (sau đây viết gọn là Luật), được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm cũng như cơ chế phối hợp của các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các phường, xã trong việc triển khai thi hành Luật trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, sự phối hợp kịp thời, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã và cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo Luật được triển khai thi hành nghiêm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, người bị tạm giam và người bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú

a) Nội dung: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức rà soát, phối hợp rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú năm 2025 thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định của Luật.

b) Phân công: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: Các sở, ban, ngành, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các xã, phường gửi kết quả rà soát về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an theo đúng thời gian quy định.

2. Tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú (hướng dẫn khoản 7 Điều 22, khoản 3 Điều 24, khoản 4 Điều 26, khoản 6 Điều 27, khoản 2 Điều 28, khoản 4 Điều 30, khoản 1 Điều 33, khoản 3 Điều 35, khoản 2 Điều 47 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

b) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Nội quy cơ sở giam giữ và danh mục đồ vật cấm đưa vào khu vực giam giữ (hướng dẫn khoản 3 Điều 9, khoản 2 Điều 24 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

c) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ và các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ (hướng dẫn khoản 3 Điều 12 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

d) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chế độ của người bị tạm giữ, người bị tạm giam (hướng dẫn khoản 2 và khoản 4 Điều 27, khoản 1 Điều 31 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

đ) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chế độ quản lý giam giữ (hướng dẫn khoản 3 Điều 15, khoản 8 Điều 22, khoản 9 Điều 37 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

e) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Nội quy cơ sở giam giữ và danh mục đồ vật cấm đưa vào khu vực giam giữ (hướng dẫn khoản 3 Điều 9, khoản 2 Điều 24 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Quốc phòng.

g) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ và các tiêu chuẩn ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý cơ sở giam giữ (hướng dẫn khoản 3 Điều 12 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Quốc phòng.

h) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chế độ quản lý, lưu trữ, khai thác, sử dụng hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam (hướng dẫn khoản 3 Điều 15 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Quốc phòng.

i) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về chế độ của người bị tạm giữ, người bị tạm giam (hướng dẫn khoản 2 và khoản 4 Điều 27, khoản 1 Điều 31 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Quốc phòng.

k) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về chế độ quản lý giam giữ (hướng dẫn khoản 8 Điều 22, khoản 9 Điều 37 Luật).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Quốc phòng.

l) Thông tư liên tịch của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn quan hệ phối hợp giữa cơ sở giam giữ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

m) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định danh mục và quản lý công trình xây dựng Trại tạm giam trong Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

n) Tham gia góp ý xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc thực hiện biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Theo đề nghị của Bộ Công an.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung

- Tổ chức tập huấn Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật nhằm nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung văn bản Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và tài liệu trên Cổng/Trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú bằng các hình thức cụ thể, phong phú, đa dạng; tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các

chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

b) Phân công

- Công an tỉnh chủ trì tập huấn chuyên sâu Luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú, cán bộ tổ chức, cán bộ làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nghiên cứu pháp luật trong Công an tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho lực lượng trực tiếp làm công tác tư pháp, thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong cơ quan, đơn vị mình.

- Sở Tư pháp tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật cho trợ giúp viên pháp lý thuộc Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, các tầng lớp nhân dân được biết về nội dung Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt nội dung của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật trong ngành mình.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp, tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật đến hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương

a) Công an tỉnh

- Tổ chức việc tập huấn Luật, bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật về công tác tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú; chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tập huấn nội dung của Luật cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc quyền quản lý, đặc biệt là đối với các cán bộ, chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân tại các trại tạm giam, phân trại tạm giam thuộc trại tạm giam, cán bộ làm công tác điều tra, cán bộ làm công tác quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Tổng hợp kết quả rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật, báo cáo về Bộ Công an theo quy định.

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Luật nhằm tháo gỡ những khó khăn, hạn chế, bất cập, bảo đảm việc quản lý giam giữ phục vụ có hiệu

quả cho công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, đồng thời bảo đảm tốt hơn quyền của người bị tạm giữ, người bị tạm giam, người bị cấm đi khỏi nơi cư trú phù hợp với quy định của Hiến pháp, Bộ luật Tố tụng hình sự và đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, cải cách hành chính trong tình hình mới.

- Khảo sát toàn diện, đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và lực lượng cho cơ sở giam giữ; lắp đặt hệ thống kiểm soát an ninh; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Tổ chức tập huấn Luật, bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật về công tác tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong Quân đội nhân dân cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú; triển khai thực hiện các quy định của Luật trong cơ quan, đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn việc áp dụng các quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành có liên quan trong việc giám sát, kiểm sát hoạt động quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

d) Sở Y tế: Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước xây dựng hoặc bố trí khu, buồng riêng để khám bệnh, chữa bệnh cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam; chỉ đạo các cơ sở y tế, cơ quan y tế hướng dẫn, giúp đỡ, hỗ trợ việc phòng, chống dịch bệnh, khám bệnh, chữa bệnh cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam tại các cơ sở giam giữ; chỉ đạo các cơ sở bảo trợ xã hội tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là con của người bị tạm giữ, người bị tạm giam không có người thân thích nhận chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định.

đ) Sở Tài chính: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương về kinh phí triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

e) Các sở, ban, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định của Luật.

g) UBND các xã, phường: Căn cứ chức năng, thẩm quyền được giao chỉ đạo triển khai thi hành Luật trên địa bàn quản lý; phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an, Quân đội làm tốt công tác tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trên địa bàn theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo Công an cấp xã thực hiện việc quản lý, theo dõi người bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương mình; báo cáo đề xuất các nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Luật đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước được giao để thực hiện Kế hoạch và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc. Định kỳ hoặc theo yêu cầu báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc theo yêu cầu tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Bộ Công an và UBND tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, hướng dẫn, thống nhất thực hiện. / 

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Tòa án ND tỉnh, Viện KSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C2. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Tuấn Thanh